

Bản án số: 175/2024/HSST
Ngày: 31 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đình Vui

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng và ông Trịnh Hồng Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Nguyễn Viết Cường

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tường Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 176/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 176/2024/QĐXXST-HS ngày 11/12/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Hoàng V (tên gọi khác: Không) sinh ngày 29 tháng 7 năm 1992 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: K đường P, tổ C, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Phạm Thị D (sinh năm: 1969); có vợ là Ngô Thị Thu H và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 10/9/2012, bị TAND thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Ngày 06/4/2018 bị TAND quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

+ Ngày 26/6/2018 bị TAND thành phố Đà Nẵng xử phạt 02 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

+ Ngày 25/9/2019 bị TAND thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật”. (Tại bản án số 153/2019/HS-PT, ngày 25/9/2029 của TAND thành phố Đà Nẵng đã tổng hợp hình phạt 15 tháng tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật”, hình phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” tại bản án số 19/2018/HSST ngày 16/4/2018 của TAND quận Cẩm Lệ, hình phạt 02 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” tại bản án số 107/2018/HSST ngày 26/6/2018 của TAND thành phố Đà Nẵng. Tổng hình phạt chung là 04 năm tù. Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 03/02/2021).

+ Ngày 20/6/2007, bị đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định số 1425/QĐ-UB ngày 20/6/2007 của Chủ tịch UBND quận C, thành phố Đà Nẵng.

+ Ngày 17/8/2017, bị xử phạt hành chính với số tiền 2.500.000đ về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác tại Quyết định số 95/QĐ-XPHC ngày 17/8/2017 của Công an quận C.

+ Ngày 30/4/2024, bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ khởi tố, điều tra về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 3 Điều 251 BLHS.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đ trong vụ án khác. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Thân Trọng B – sinh năm: 1996. Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

- Bà Thân Thị D1 – sinh năm: 1991. Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

- Lê Phương T – sinh năm: 1984 và ông Nguyễn Chí Q – sinh năm: 1978. Cùng địa chỉ: F Đ, quận T, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

- Bà Phạm Thị D – sinh năm: 1969. Địa chỉ: K P, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Hữu G – sinh năm: 1955. Địa chỉ: C N, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3/2024, Nguyễn Văn Hoàng V lên mạng xã hội T1 tìm mua súng, đạn với mục đích để phòng thân. V tìm được 01 tài khoản Telegram (không rõ thông tin tài khoản) có bán súng, đạn và liên hệ trao đổi mua 01 khẩu súng giá 6.000.000 đồng có kèm 12 viên đạn, đồng thời V cũng đặt mua thêm 02 cây kiếm với giá 600.000 đồng. Khoảng vài ngày sau, tài khoản Telegram bán súng, đạn nhắn tin, liên lạc hẹn V 21 giờ cùng ngày tại bờ biển đường N, thành phố Đà Nẵng (không rõ địa chỉ cụ thể) để giao hàng. Đúng thời gian hẹn như trên, V điều khiển xe ô tô Mazda3 BKS 43A-278.88 đến địa điểm hẹn (xe này do V nhờ Thân Trọng B (sinh năm 1996; trú: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk) thuê của chị Lê Phương T (sinh năm: 1984; trú: 620 đường Đ, quận T, thành phố Đà Nẵng) để làm phương tiện đi lại). Tại đây, V gặp 01 người đàn ông (không rõ lai lịch, đeo khẩu trang) nhận 01 bao tải màu vàng bên trong chứa 01 khẩu súng, 12 viên đạn và 02 cây kiếm và đưa cho người này số tiền 6.600.000 đồng tiền mặt.

Sau khi mua được số vũ khí trên, V để vào cốp xe ô tô Mazda3 BKS 43A-278.88 đem về nhà tại địa chỉ K đường P, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng cất giấu súng và đạn trên giường ngủ của V tại tầng 2 căn nhà, còn 02 cây kiếm Vũ bọc

lại bằng bao nylon và để trên xe ô tô. Tiếp đó, V có ý định bắn thử nên lấy súng và 10 viên đạn bỏ vào túi quần, 02 viên đạn còn lại V cất giấu vào hộp giấy trên giường tầng hai chỗ ngủ của V và đi tìm địa điểm bắn thử. Đến 23 giờ cùng ngày, V đi đến khu vực bãi đất trống gần cầu C, thành phố Đà Nẵng để bắn thử súng. Tại đây, V thấy vắng người nên đã tiến hành lấy 06 viên đạn lắp vào ổ súng (ổ súng xoay chứa được 06 viên) và bóp cò 03 lần thì kiểm tra thấy trong ổ xoay còn 03 viên đạn và 03 vỏ đạn. V lấy 03 vỏ đạn cất vào túi, lấy 03 viên đạn khác lắp vào súng. Tiếp đó, V bóp cò tiếp 02 lần nữa thì súng đều nổ, còn 04 viên đạn và 02 vỏ đạn. Do V thấy nòng súng bị lỏng nên không bắn nữa và đi về lại nhà. Sau khi về nhà, V cất 03 vỏ đạn vào hộp giấy (trước đó cất có 02 viên đạn) trên đầu giường tầng 2, còn súng (bên trong có 04 viên đạn, 02 vỏ đạn) và 01 viên đạn còn lại trong túi quần thì V mang trong người.

Sau đó, V lên xe ô tô M 3 BKS 43A-278.88 điều khiển xe đi qua Phòng trọ 102 nhà cho thuê tại địa chỉ K đường T, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng (do Thân Trọng B và chị gái là Thân Thị D1 (sinh năm: 1991; trú: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk) thuê ở, có cho V ở nhờ). Sau khi đến nơi, V cất súng (bên trong có 04 viên đạn, 02 vỏ đạn) vào hộc ghế lái của xe ô tô và đi lên phòng trọ. Tại đây, V lên gác thay đồ thì thấy còn 01 viên đạn trong túi quần nên lấy ra để trên sàn trên gác và đi ngủ.

Ngoài ra, vào khoảng đầu tháng 4/2024 V có nhặt được 01 viên đạn bằng kim loại (dài khoảng 8,4cm) tại khu vực H, thành phố Đà Nẵng, V cất giấu viên đạn này tại hộc ghế lái xe ô tô M 3 BKS 43A-278.88 với mục đích nhờ người gia công làm mặt dây chuyền.

Đến khoảng 13 giờ ngày 23/4/2024, tại đường K đường T, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Hoàng V có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tang vật thu giữ của V gồm:

- + 01 khẩu súng ngắn màu xám, đen; ổ đạn xoay bên trong có 04 viên đạn và 02 vỏ đạn; 01 viên đạn dài khoảng 09cm; 01 cây kiếm dài khoảng 70cm (lưỡi kiếm bằng kim loại, cán bằng gỗ màu đà); 01 cây kiếm dài khoảng 105cm (lưỡi kiếm bằng kim loại, vỏ bằng nhựa màu đen); các gói nylon là ma túy và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng.

- + 01 xe ô tô hiệu Mazda 3, màu trắng, BKS 43A-278.88.

Đến 14 giờ cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ tiến hành khám xét khẩn cấp Phòng 102 nhà cho thuê tại địa chỉ K đường T, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng (phía trước có địa chỉ số F đường N, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng) thu giữ của V gồm:

- + 01 vật hình dáng giống viên đạn, thân hình trụ màu vàng, một đầu tù màu xám đen (thu trên gác; ký hiệu S2);

+ 03 Giấy CN đăng ký xe mô tô gồm: 43D2-050.05; 43C2-033.01; 43G1-498.38;

+ 01 hộ chiếu mang, 01 CCCD mang tên Thân Thị D1; 01 giấy cầm xe của Đặng Hoàng D2; 01 giấy bán xe; 01 điện thoại di động iPhone 14 Promax; 01 điện thoại iPhone 6 màu trắng;

+ 01 cân tiểu li; 03 bao chứa tinh thể rắn màu trắng (thu trên bàn trong phòng);

Đến 17 giờ cùng ngày, tiến hành khám xét nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của Nguyễn Văn Hoàng V tại địa chỉ nhà số K P, tổ C phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng, thu giữ của V;

+ Tại tủ kê đầu giường tầng 2 của căn nhà: 01 cân điện tử màu đen; 01 hộp giấy (không nắp đáy), bên trong có 02 vật có hình dáng viên đạn, thân hình trụ màu vàng (01 vật có đầu màu xám, 01 vật có đầu màu vàng nhạt; ký hiệu S3); 03 vật có hình trụ màu vàng không có đầu (nghĩ là vỏ đạn; ký hiệu V1);

+ Tại giường tầng 02 của căn nhà: 01 cân điện tử màu trắng bạc.

* Tại kết luận giám định số 1083/31.5.2024 của Phân viện KHHS tại TP.Đà Nẵng kết luận:

- 01 khẩu súng ngắn dạng súng ổ xoay màu xám, đen bằng KL; 02 bên nòng súng có các chữ “Smith & Wesson”; bên phải thân súng có chữ MADE IN CHINA; trên ốp cầm tay có chữ số “ZP-5” (ký hiệu S) 1.1

- 04 viên đạn cùng có đặc điểm: bằng kim loại màu vàng, dài 2,5cm; đường kính 0,6cm (ký hiệu S1) 1.2

- 02 vỏ đạn cùng có đặc điểm: bằng kim loại hình trụ, màu vàng dài 1,5cm (ký hiệu V). 1.3

- 01 viên đạn bằng kim loại, màu vàng; dài 8,4cm (QĐ trung cầu ghi dài khoảng 09cm). (ký hiệu T1) 1.4

- 01 cây kiếm dài 61,5cm (QĐ trung cầu ghi dài khoảng 70cm), lưỡi kiếm bằng KL, phần cán bằng gỗ; bên ngoài lưỡi kiếm có vỏ bọc bằng gỗ màu nâu (ký hiệu T2) 1.5

- 01 cây kiếm dài 61,5cm (QĐ trung cầu ghi dài khoảng 70cm), lưỡi kiếm bằng KL, phần cán quấn sợi vải màu vàng, đen; bên ngoài lưỡi kiếm có vỏ bọc bằng gỗ màu đen (QĐ trung cầu ghi bằng nhựa màu đen (ký hiệu T3) 1.6.

- 01 viên đạn bằng KL dài 2,5cm đường kính 0,6cm; phần thân vỏ màu vàng, đầu đạn màu xám đen (ký hiệu S2) 1.7.

- 02 viên đạn có cùng đặc điểm: bằng KL dài 2,5cm, đường kính 0,6cm; phần thân màu vàng; đầu đạn màu xám đen (01 viên) và đầu đạn màu vàng đồng (01 viên) (ký hiệu S3) 1.8.

- 03 vỏ đạn có cùng đặc điểm: bằng KL màu vàng dài 1,5cm; đường kính 0,6cm (ký hiệu V1) 1.9.

* Kết luận:

- Khẩu súng gửi mục 1.1 gửi giám định là súng tự chế tạo, khi bắn có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất; hiện tại khẩu súng sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng.

- Xác định ký tự đóng chìm tại các bộ phận của khẩu súng là “SMITH & WESSON” (hai bên nòng súng), “F S OPNE” (bên trái thân súng) và “ZP-5” (bên ốp tay cầm). Không phát hiện thấu dầu vết đục phá, sửa chữa các ký tự nêu trên.

- 07 viên đạn tại mục 1.2, 1.7 và 1.8 gửi giám định là đạn cỡ (5,6 x 15,5)mm; hiện tại còn sử dụng được và thuộc vũ khí thể thao.

- 01 viên đạn tại mục 1.4 gửi giám định là đạn cỡ (7,62 x 63)mm; hiện tại còn sử dụng được và thuộc vũ khí quân dụng.

- 05 vỏ đạn tại các mục 1.3 và 1.9 gửi giám định là vỏ của loại đạn cỡ (5,6x15,5)mm (loại đạn này thuộc vũ khí thể thao). 05 vỏ đạn này do khẩu súng gửi giám định bắn ra.

- 02 cây kiếm tại mục 1.5 và 1.6 gửi giám định thuộc vũ khí thô sơ.

Kèm theo kết luận giám định: không.

H1 lại đối tượng giám định: Toàn bộ đối tượng còn lại sau giám định (đã sử dụng bắn thực nghiệm 04 viên đạn tại mục 1.2 và 01 viên đạn tại mục 1.4”.

Bản Cáo trạng số 202/CT-VKSĐN-P2 ngày 28.11.2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Hoàng V về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 uyHuBộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Văn Hoàng V về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 uyHuBộ luật hình sự và:

- Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51 uyHu Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo V từ 18 tháng đến 24 tháng tù;

- Về phần xử lý vật chứng Kiểm sát viên đề nghị tịch thu, tiêu hủy gồm:

+ 01 khẩu súng ngắn dạng súng ổ xoay màu xám, đen bằng KL; 02 bên nòng súng có các chữ “Smith & Wesson”; bên phải thân súng có chữ MADE IN CHINA; trên ốp cầm tay có chữ số “ZP-5”.

+ 05 vỏ đạn (loại đạn cỡ 5,6x15,5mm thuộc vũ khí thể thao)

- Đối với 01 đĩa DVD lưu trữ file ghi âm, ghi hình tổng cung ngày 22/10/2024 của Nguyễn Văn Hoàng V đề nghị lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- Bị cáo V phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo Nguyễn Văn Hoàng V thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng với nội dung Cáo trạng đã truy tố.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Hoàng V tại phiên tòa đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 13 giờ ngày 23/4/2024, tại đường K đường T, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ phát hiện bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn Hoàng V có hành vi tàng trữ 01 khẩu súng (súng ngắn dạng ổ xoay màu xám, đen bằng kim loại) thuộc vũ khí quân dụng và 01 viên đạn (bằng kim loại, màu vàng, dài 8,4cm) thuộc vũ khí quân dụng. Ngoài ra trước đó, V đã trực tiếp sử dụng khẩu súng thuộc vũ khí quân dụng trên bắn thử với 05 viên đạn thuộc vũ khí thể thao.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Hoàng V đã phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự như bản Cáo trạng số 202/CT-VKSĐN-P2 ngày 28.11.2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo V là người có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được súng là loại vũ khí quân dụng do Nhà nước thống nhất quản lý. Chỉ có những người thi hành công vụ do Nhà nước quy định chức năng nhiệm vụ mới có quyền sử dụng súng, quyền cất giấu, vận chuyển và sử dụng. Tuy nhiên, vì mục đích muốn có súng để phòng thân nên bị cáo đã lên mạng T1 tìm mua súng với giá 6.000.000đ và 12 viên đạn và tàng trữ 01 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng. Sau khi mua được súng và đạn bị cáo đã có hành vi dùng súng bắn thử 05 viên đạn thể thao. Bị cáo biết hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chế

tạo, quản lý vũ khí quân dụng. Theo quy định của pháp luật thì chỉ cơ quan Nhà nước và người có thẩm quyền mới được quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng. Việc bị cáo tàng trữ, sử dụng súng kiểu ổ quay thuộc vũ khí quân dụng đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu cụ thể: Ngày 10/9/2012 bị TAND thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; ngày 06/4/2018 bị TAND quận Cẩm Lệ xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”; ngày 26/6/2018 bị TAND thành phố Đà Nẵng xử phạt 02 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”; ngày 25/9/2019 bị TAND thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật”. Ngày 20/6/2007, bị đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định số 1425/QĐ-UB ngày 20/6/2007 của Chủ tịch UBND quận C, thành phố Đà Nẵng; ngày 17/8/2017, bị Công an quận C xử phạt hành chính với số tiền 2.500.000đ tại Quyết định xử phạt hành chính số 95/QĐ-XPHC ngày 17/8/2017 về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác (đã hết thời hiệu thi hành quyết định); ngày 30/4/2024 bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ khởi tố bị can tại Quyết định số 189/QĐ-CSMT để điều tra về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 3 Điều 251 BLHS. Hội đồng xét xử thấy, sau khi chấp hành xong các bản án bị cáo đã không lấy đó làm bài học mà tự tu sửa bản thân để làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội mà còn tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt sau này và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 11, Điều 35 Pháp lệnh số 16/2011/UBTVQH 12 ngày 30/6/2011 về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ:

- Đối với 05 vỏ đạn (loại đạn cỡ 5,6x15,5mm thuộc vũ khí thể thao) là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 khẩu súng ngắn dạng súng ổ xoay màu xám, đen bằng KL; 02 bên nòng súng có các chữ “Smith & Wesson”; bên phải thân súng có chữ MADE IN CHINA; trên ốp cầm tay có chữ số “ZP-5” là vật cấm lưu hành nên tịch thu, giao cho Ban chỉ huy quân sự thành phố Đ xử lý theo thẩm quyền.

- Trong hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD có lưu trữ file ghi âm, ghi hình tổng cung ngày 22/10/2024 của Nguyễn Văn Hoàng V là tài liệu, chứng cứ của vụ án.

[7] Về vấn đề khác:

- Đối với hành vi tàng trữ 07 viên đạn thuộc vũ khí thể thao, 02 cây kiếm là vũ khí thô sơ và hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” cùng các tang vật (gồm: các gói nylon là ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng; 03 Giấy CN đăng ký xe mô tô: 43D2-050.05; 43C2-033.01; 43G1-498.38; 01 hộ chiếu mang, 01 CCCD mang tên Thân Thị D1; 01 giấy cầm xe của Đặng Hoàng D2; 01 giấy bán xe; 01 điện thoại di động iPhone 14 Promax; 01 điện thoại iPhone 6 màu trắng; 01 xe ô tô hiệu Mazda 3, màu trắng, BKS 43A-278.88; 01 cân tiểu li; 03 bao chứa tinh thể rắn màu trắng; 03 viên đạn 02 cây kiếm – đối tượng sau giám định hoàn trả) đã được Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ khởi tố, điều tra, xử lý là có căn cứ.

- Đối với ông Thân Trọng B, bà Thân Thị D1, bà Lê Phương T, bà Phạm Thị D, ông Nguyễn Hữu G đã có lời khai xác định không biết bị cáo tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ không đề cập xử lý là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Hoàng V phạm tội **“Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”**.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- **Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Văn Hoàng V 02 (hai) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 11, Điều 35 Pháp lệnh số 16/2011/UBTVQH 12 ngày 30/6/2011 về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ 05 vỏ đạn (loại đạn cỡ 5,6x15,5mm thuộc vũ khí thể thao). Vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/12/2024.

- Tuyên thu 01 khẩu súng ngắn dạng súng ổ xoay màu xám, đen bằng kim loại; 02 bên nòng súng có các chữ “Smith & Wesson”; bên phải thân súng có chữ MADE IN CHINA; trên ốp cầm tay có chữ số “ZP-5” và giao cho Ban chỉ huy quân sự thành phố Đ xử lý theo thẩm quyền. Hiện tang vật đang được bảo quản tại Kho K97 – Bộ chỉ huy quân sự thành phố Đ theo biên bản giao vũ khí tài ngày 07/10/2024.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Hoàng V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

5. Về thời hạn kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 31/12/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong

hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND TP Đà Nẵng;
- Tòa án ND TP Đà Nẵng;
- Bộ chỉ huy Quân sự TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Cơ quan an ninh điều tra CATP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Đình Vui

